TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **25** /2018/QĐST - HNGĐ	*Sơn Động, ngày 09 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 2 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn : Chị Đàm Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn : Anh Lâm Kim H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 19, khu phố 1, đường C, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 83, 85 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị T và anh Lâm Kim H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung; Giao cho chị Đàm Thị T nuôi dưỡng cháu Đàm Khánh D, sinh ngày 06/10/2011; anh H có quyền thăm con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền này của anh H.

Về cấp dưỡng nuôi con chị T không có yêu cầu

2.2 Về án phí: Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Chị Đàm Thị T chịu 75.000đ án phí DSST ly hôn (chị T được miễn án phí DSST ly hôn, nhưng chị T xin chịu án phí ly hôn phần của anh H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND phường B.
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn